

Sợi trắng



Mẹ bận bán nước mía dưới gốc đa gần đường vào bản nên Thanh ở nhà trông em. Cô bé đã tha lời cậu em nhỏ đi khắp nơi, từ khi những trái quất hồng bì chua loét lúc liu trên cành tới tận mùa nhãn trở hoa kết trái ngọt lành. Góc nào, chốn nào trong làng hai chị em cũng mò mẫm khám phá. Nhưng, nơi cả hai ở lại chơi lâu nhất lại là ngôi nhà sàn của mẹ Lành.

Nhà sàn nhỏ ở cuối bản. Mẹ thường để sẵn mấy quả ổi, quả khế trong chiếc rổ tre ở nơi dễ thấy nhất cho chị em Thanh. Hai chị em chào mẹ, ăn khế rồi chơi đồ hàng với mấy thứ kiếm được. Đi vòng vèo quanh bản mỗi chân, khát nước, giờ cần miếng khế chua, quả ổi thơm, tự nhiên thấy người tươi tỉnh hẳn ra...

Với chị em Thanh, những ngày hè theo người lớn trong bản đi chụp cào cào hay bắt bọ xít rang lên thơm lòng không hấp dẫn bằng việc lui tới nhà sàn của mẹ Lành. Thường thì đến đây, hai chị em lẫn lẫn chơi với nhau, còn mẹ không nói gì mà chỉ mỉm cười và cặm cũi với công việc. Suốt một thời gian dài, Thanh không hiểu mẹ Lành làm gì với cái khung gỗ cũ kĩ đặt dưới gầm sàn. Mãi về sau, Thanh mới biết đó là chiếc khung cửi dùng để dệt vải. Trong bản bây giờ chỉ còn nhà mẹ là nơi duy nhất có khung cửi, một vật dụng mộc mạc với những gióng gỗ thô tháp cùng những cuộn lanh, đay kết nối xù xì.

Không phải vị khế, hương ổi hay món đồ ăn mẹ Lành để phần khuyến dụ chị em Thanh đến chơi và nán lại thật lâu ở ngôi sàn nhỏ cuối bản. Có một lí do khác hấp dẫn hơn. Chị em Thanh thích xem mẹ Lành ngồi dệt vải. Mẹ dệt vải bằng chiếc khung cửi cũ kĩ đặt dưới gầm sàn, giữa khu vườn rợp bóng cây và ánh nắng bản Mường. Thanh là con em của bản Mường nhưng khi nhìn những sợi lanh chuyển động nhịp nhàng, lên xuống đều đặn, bộ dạng xù bản, mộc thô dần biến hình thì thấy rất thú vị và hấp dẫn. Với cô bé, trên khung cửi khi ấy như đang có một vũ điệu lạ kì khiến vẻ đơn sơ, cũ kĩ biến mất. Những dịp như thế, cậu em nhỏ của

Thanh cũng hết nhãn nhó và há hốc mồm dõi theo chiếc khung gỗ nhấp nhô nhịp nhàng. Lúc bấy giờ, mế Lành như nhà ảo thuật khiến cho những cuộn tơ đơn sắc đan hòa vào nhau, miệt mài, mãi miết kết dần thành chiếc cặp váy giữ dáng eo ong làm duyên cho phụ nữ Mường.

Lúc ấy, gầm sàn nhà mế với chị em Thanh giống như một sân khấu với nhiều đạo cụ hấp dẫn, được trang hoàng bằng những sợi nắng óng ả khiến cho những cuộn lanh đơn sắc xanh, đen, trắng, đỏ thêm bùng sáng lên. Mế Lành mặc chiếc váy nhung đen, tóc vấn cao, mình vận áo trắng như lẫn hòa với màu nắng. Chiếc khung cửu cổ tích hiện hiện trước mắt khiến cả Thanh, cả thằng cu em, cả nắng, cả gió, cả tiếng lích chích chim trời cũng như dịu dàng hơn, thậm chí nín lặng để ngắm nhìn vì sợ rằng chỉ cần một âm thanh ồn ã nào đó cũng có thể sẽ khiến cho quang cảnh thần tiên kia biến mất.

Mế Lành không vịn một bên tay trái nên khi vươn ra, cánh tay tật nguyên thiếu bàn ấy chỉ rướn lên, chạm tới ngang nửa phần khung vải. Nhưng khung gỗ không vì thế mà ngưng nhịp nhàng. Miệt mài lên xuống, đưa đẩy không ngừng, những sợi đay như múa quyện theo nhịp gió, nhịp mây, sắc màu đan xen, hòa quyện, gắn bó.

Chị em Thanh cứ mê mãi nhìn, cho đến khi thấy hai đứa bé ngồi yên lâu quá mới dừng tay, ra hiệu cho chúng lại gần mình hơn. Nhịp điệu lạ kì trên khung dệt tạm ngưng. Những sợi nắng soi tỏ gương mặt mẹ. Cặp chân mày đen, khuôn miệng nhỏ, đôi mắt hiền vui. Thằng cu em Thanh chỉ tay vào khung cửi. Mẹ cười, đứng lên, dắt nó lại gần. Thằng bé hết nhìn mẹ lại nhìn khung cửi. Có “cà rùng” tò mò nhưng thằng bé không lảng xảng nghịch ngợm, vầy vò cuộn sợi hay những dây đay. Nó khe khẽ chạm tay vào khung gỗ, mắt xoe tròn. Giữa mẹ Lành và chị em Thanh là sân khấu tràn nắng với những nhịp gỗ, con suốt, sợi đay đợi thời khắc tấu lên vũ điệu lạ kì trên chiếc khung cửi cũ kĩ gắn với biết bao kí ức.

* * *

Người làng kể rằng, khi bằng tuổi Thanh, mẹ mẹ Lành mất. Rồi cũng năm ấy, mẹ Lành bị tai nạn, bên tay trái bị hụt ngang nửa như bây giờ.

Mế sống với anh trai và chị dâu. Rồi gia đình anh chị bỏ xứ đi làm ăn xa. Mế ở lại căn sà nhỏ, sống với nương cao, ruộng thấp. Những ngày không ra đồng, lên nương thì mế Lành ngồi dệt vải. Mà mế chỉ dệt cặp váy. Cặp váy mế làm đẹp nhất vùng. Phần

rang dưới của cạp váy được dệt khít đến mức nước cũng không thể thấm qua. Cạp không lòe loẹt, sặc sỡ như những bộ đồ người dưới xuôi thường mang lên đây bán mỗi khi có phiên chợ vào dịp gần năm mới. Mế trang trí cạp váy với các hình thoi ở *rang* trên. Những hình thoi thon thả, cân đối, tinh tế, duyên dáng. Người nữ ở Mường trên, bản dưới rất chuộng cạp váy của mế nên tìm tới tận nhà đặt mua, dù ngay bản hạ đã có một xưởng dệt.

Mế bận việc đồng áng, việc nương rẫy nên không phải ngày nào cũng ngồi dệt để có sẵn sản phẩm, muốn mua là có ngay. Cuốn cạp váy mế làm, các dáng eo ong của các cô, các nàng, các bà, các mẹ... càng thêm hút mắt. Mẹ Thanh cũng có một chiếc cạp mế Lành dệt. Thi thoảng, Thanh lại lấy ra uớ m thử như một kiểu chơi “mặc đồ” rất thú vị.

Những hôm mế Lành vắng nhà, hai chị em Thanh vẫn mò tới ngôi nhà sàn có chiếc khung cửi. Khi ấy, chiếc khung gỗ bất động dưới sàn. Nhịp điệu lạ kì trốn nấp ở đâu? Nắng hắt xiên qua khung gỗ, sợi đay, sợi lanh trong suốt căng trơ. Thằng cu em Thanh ngáp ngủ, nó đứng một chốc là đòi về. Gậm sàn buồn hiu.

Năm Thanh mười tuổi, trong bản xảy ra chuyện lạ. Giếng nước cổ của bản quanh năm vốn

đây áp và trong vát. Cả bản đều lấy nước giếng này về sinh hoạt. Dưới giếng, có cặp ba ba sinh sống. Chúng kết bạn trăm năm, lặn ngụp suốt ngày nhưng không làm nước giếng bị vẩn đục. Cặp ba ba chưa khi nào bò ra khỏi giếng. Nhưng năm đó, mưa ngâu tháng Bảy như trút nước và dai dẳng. Nước tràn miệng giếng. Ngày ngời mưa, người lớn lằm lụi vào rừng. Một trong hai vị “tình nhân” cư ngụ dưới giếng cổ bơi khỏi thành giếng, rời nơi an trú, đi rong chơi. Đám trẻ con đùa nghịch quanh giếng thấy hay hay, hò nhau bám theo chân ba ba mỗi lúc một xa giếng. Thế rồi người lạ ngang qua, thấy chú ba ba lớn liền bắt lấy, mang đi đâu biệt tăm ngay trước những cặp mắt ngơ ngác của đám trẻ.

Ít hôm sau nước giếng cổ đổi màu.

Nguồn nước trong vát, lành lẽ xưa kia trở nên đục vẩn. Rồi một buổi cuối ngày, người người trở về từ nương xa, đồng gặt ra giếng gánh nước thì kinh hãi màu nước đục đục, đỏ nhờ nhờ như máu. Không có nước sinh hoạt đã đành, nhưng biết đâu đó lại là điềm báo có họa gì sẽ tới? Người trần mắt thịt thế gian đã làm gì khiến giếng cổ nổi giận, xui khiến mạch nước sạch bỏ đi? Tạm thời, người trong bản có thể mua nước đóng bình dùng tạm, nhưng còn mạch nước sạch, long mạch phong thủy lâu

bên biết khơi trong gạn đục thế nào? Những người già bạc tóc, những người trẻ xanh đầu trong bản như thấy cổ họng mình thêm khát khô, đắng ngắt.

Bản bàn nhau mời thầy cúng giải hạn.

Thầy lập đàn lễ trâu đêm. Người người thắc thỏm, không tài nào ngủ được. Thanh và em trai cũng không ngủ. Sau những ngày mưa, trăng trên trời cao càng thêm tỏ. Hai chị em cô bé men theo con đường trong bản rực sáng ánh trăng mà rảo bước. Cô bé như thấy lá trắng, quả trắng la đà. Cả hai gặp nhiều người trong bản túa ra đường chờ ngóng, thao thức với nguồn nước.

Đêm khuya. Giọng thầy cúng cầu khẩn trầm âm, vang trùm không gian. Thầy truyền vọng lời trách phạt từ xa xăm. Dân bản lấm rấm khẩn khứa. Hai chị em Thanh không theo mọi người đến nơi thầy cúng khẩn giải mà cứ lần mò dọc đường trăng sáng về cuối bản, tới ngôi nhà sàn của mẹ Lành.

Lời khẩn giải của thầy cúng dừng lại trên khoảnh sân đầy ánh trăng.

Mế ngồi dệt nơi khung cửi. Mế không thấp đèn. Thanh thấy như thể mế đang dệt những ánh trăng. Trăng nhả sợi tơ, trăng cài *phum*⁽¹⁾ lược.

(1) Một bộ phận của khung cửi, dùng để chia sợi khi dệt. (Chú thích trong sách của Tác giả).

Tiếng lách cách trầm khoan nhịp nhàng ngân nga như một nghệ nhân say nghề trình tấu...

Trong sân đầy ánh trăng, mế đẹp hơn thường nhật. Hôm nay, mế vận chiếc áo màu hồng đào. Màu áo của mế theo những sợi trắng dệt sắc thắm trên chiếc cạp váy. Không phải mế không bận tâm chuyện giếng nước của bản. Mế hiểu, khi mối thuận hòa với tự nhiên bị phá vỡ thì mọi sự đều có thể xảy ra. Mế điểm tĩnh ngôi vào khung cửi, trong đêm trăng sáng, dệt những sợi lanh trông như những sợi trắng để tự trấn an những hoang hoải trong lòng mình.

... Chị em Thanh bước qua vách trăng sáng ngồi trong sân. Những sợi trắng chuyển động. Thằng cu em tròn mắt ngắm nhìn. Bà tiên trong cổ tích chắc cũng chỉ đẹp đến thế. Mế Lành ngồi dệt trong ánh trăng. Những sợi trắng hát lời thổ cẩm. Những lời ca nhịp nhàng đan cài thuận hòa. Lời giữ duyên, giữ nét mế bền bỉ cất giữ suốt bấy nhiêu năm trên khung cửi duy nhất nơi gậm sàn. Sợi trắng dệt vòng cạp váy. Sợi trắng bao vóc mế ngồi. Lời thấy cúng vì thế như bị những vách trăng ngăn lại, không vọng tới ngôi nhà đầy ánh trăng này.

Đêm ấy, mế dệt chiếc cạp váy có thêm sợi trắng. Sợi trắng khiến chiếc cạp váy trở nên khác lạ.

Khi mẹ dừng tay dệt cũng là lúc dân bản lục tục về nhà. Mẹ nói, đây là chiếc cạp váy mẹ ưng nhất. Mẹ sẽ giữ lại để tặng cho Thanh – chiếc cạp váy có sợi trắng. Sợi trắng dẫn dụ nhiều ý niệm mà cô bé mười tuổi chưa thể thấu hết.

... Giếng nước cổ trong bản phải mất rất nhiều ngày mới trong trở lại.

Chú ba ba bị bắt đi vẫn mất dạng và người trong bản cũng không còn trông thấy vị “tình nhân” ba ba lẻ bóng ở lại trong giếng thêm lần nào nữa.

* * *

Thanh lên học trường huyện. Thành cu em cũng đã vào tiểu học. Hai chị em hiếm khi có dịp lui lại ngôi nhà sàn của mẹ Lành nữa. Chiếc khung cửi không già đi, nhưng tóc mẹ Lành đã có nhiều sợi bạc. Nhịp sống thường nhịp nhàng như thoi đưa.

Mỗi lần đi học về qua Ngầm Vó, Thanh vẫn dừng lại cách cây đa chừng mười mét, lặng ngắm các mẹ, các eng đi chợ, đi làm ngang qua đó nghỉ chân. Các mẹ đầu chít khăn, cạp váy vẫn lung ong, vui chuyện nường rẫy, ruộng đồng, chợ búa... Tiếng nói, tiếng cười rộn rã. Có lung ong nào trong các mẹ đang vắn chiếc cạp váy do mẹ Lành

dệt nhĩ? Vì sao cả bản Mường ta giờ chỉ còn mình
mế Lành dệt củi? Phải chăng vì Ngầm Vó cách trở,
khó khăn? Thanh nhớ mế Lành và chiếc cặp váy
dệt từ sợi trắng năm Thanh mười tuổi. Thiếu nữ
mười lăm đi học ngang phố huyện, ánh mắt người
lạ ngó dăm đã khiến đôi má thốt ửng hồng. Mọi
chộn rộn theo vòng quay bánh xe, dừng cả lại ở
nơi Ngầm Vó. Ngầm Vó có những mế, những eng
vui chuyện nường rẫy, ruộng đồng, chợ búa... và
cùng nhau cười rổn rảng. Ổn ào phố thị chưa tràn
tới đây. Ngầm Vó giống như vách sáng lung linh
Thanh và em trai nhỏ đã len qua để vào ngôi nhà
của mế Lành giữa đêm trăng năm mười tuổi.

Ánh trăng nhả từng sợi trắng.

Những sợi trắng trấn an lòng người...

Mùa trăng năm nay mưa không nhiều, nước
không tràn qua miệng giếng. Con ba ba lè bóng
năm nào đã mất hút từ lâu. Giếng cổ giờ nước đã
trong veo.

Cô bé Thanh đã sắp thành thiếu nữ, cảm giác
có gì đó băng khuâng, trống vắng.

Thanh lại men theo con đường ngập tràn ánh
trăng đi về phía ngôi nhà sàn cuối bản. Thằng
cu em đã nhón nhao nên không đi cùng chị như
trước vì còn mãi ngồi xem màn hình máy tính mới